

Số: 92/KH-YT

Bình Thạnh, ngày 08 tháng 9 năm 2023

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG

Năm học 2023 - 2024

I. Căn cứ xây dựng kế hoạch:

Căn cứ Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07 tháng 6 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường cấp tiểu học;

Căn cứ Quyết định số 3260/QĐ-UBND ngày 05 tháng 8 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về Ban hành kế hoạch thời gian năm học 2023 - 2024 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tại Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Công văn số 4457/SGDĐT-GDTH ngày 17 tháng 8 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2023 - 2024;

Căn cứ Kế hoạch số 39/KH-GDĐT ngày 06 tháng 9 năm 2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Bình Thạnh về Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ giáo dục Tiểu học năm học 2023 - 2024;

Căn cứ tình hình thực tế của nhà trường, Trường Tiểu học Yên Thế xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2023 - 2024 như sau:

II. Điều kiện thực hiện chương trình năm học 2023-2024:

1. Đặc điểm tình hình kinh tế, văn hóa, xã hội địa phương

Trường Tiểu học Yên Thế được thành lập theo quyết định số 251/QĐ-UBND ngày 04/7/1996 của Ủy ban nhân dân quận Bình Thạnh về việc đổi tên các trường Phổ thông cơ sở thuộc ngành Giáo dục và Đào tạo theo Nghị định số 90/CP ngày 24 tháng 11 năm 1993 của Chính phủ.

Trường Tiểu học Yên Thế đặt tại 377 Lê Quang Định, Phường 05, quận Bình Thạnh. Trường thuộc loại hình công lập, dạy hai buổi/ngày, có bán trú.-

Phường 5, quận Bình Thạnh có diện tích 36,9 ha, được bao quanh các tuyến đường Nguyễn Văn Đậu - Hoàng Hoa Thám - Nguyễn Thượng Hiền - Nguyễn Bình Khiêm - Lê Quang Định. Trên địa bàn phường có nhiều cơ quan và đơn vị hành chính sự nghiệp trú đóng. Toàn phường có 4 khu phố với 61 tổ dân phố, 3975 hộ gia đình và 15421 nhân khẩu. Đời sống nhân dân từng bước được nâng cao; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội luôn giữ vững ổn định.

Trên địa bàn phường hiện có 1 trường mầm non; 1 trường tiểu học và 1 trường trung học cơ sở, tỷ lệ học sinh tốt nghiệp ở các cấp luôn đạt từ 99% trở lên.

Chất lượng giáo dục toàn diện ổn định; giáo dục hoàn thành tốt nhiệm vụ, kết quả phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học

được củng cố và giữ vững. Tập trung xây dựng các kế hoạch và chuẩn bị các điều kiện về cơ sở vật chất, đội ngũ để triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với khối lớp 1, 2, 3, 4.

2. Đặc điểm tình hình nhà trường năm học 2023-2024.

Trường Tiểu học Yên Thế đóng trên địa bàn Phường 5, quận Bình Thạnh, thuộc địa bàn có diện tích nhỏ trong quận, trường phụ trách tiếp nhận học sinh Khu phố 1, 3, 4 Phường 5 và Khu phố 3 Phường 11 quận Bình Thạnh. Trường dạy học 2 buổi/ngày cho 100% học sinh, ngoài dạy các môn học và hoạt động giáo dục, trường tổ chức dạy học Tiếng Anh với giáo viên bản ngữ từ lớp 1 đến lớp 5; dạy tin học cho học sinh từ lớp 2 đến lớp 5; tổ chức bán trú cho học sinh và các câu lạc bộ tự chọn cho học sinh.

Được sự quan tâm, chỉ đạo của Ủy ban nhân dân quận Bình Thạnh, Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Bình Thạnh, Ủy ban nhân dân Phường 5, sự đồng thuận, trách nhiệm và ủng hộ của cha mẹ học sinh, hàng năm trường giữ vững danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc; các hoạt động giáo dục đảm bảo mục tiêu.

2.1. Đặc điểm tình hình học sinh của trường

Khối	Số lớp	Số HS	Nữ	HS dân tộc	Học 2b/ngày	HS khuyết tật	Bán trú	HS có hoàn cảnh khó khăn	Học Tiếng Anh Phổ thông	Học Tiếng Anh Nâng cao/ Tăng cường	Học Tin học
1	2	71	37	4	71		55	2	71		
2	2	66	28	2	66	1	36	2	66		66
3	2	79	46	4	79		54	2	79		79
4	2	56	25	1	56		41	2	56		56
5	3	96	43	4	96		68	3	96		96
Tổng	11	368	179	15	368	1	254	11	368		297

100% học sinh của trường được học 2 buổi/ ngày, thuận lợi trong việc tổ chức các hoạt động giáo dục đáp ứng yêu cầu của Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Học sinh của trường đa số chăm ngoan, tích cực trong các hoạt động học tập, rèn luyện và vận dụng kiến thức đã học vào cuộc sống. Các em có ý thức tự phục vụ, giữ gìn vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường.

Phần nhiều học sinh thuộc diện gia đình khó khăn về kinh tế, một bộ phận cha mẹ học sinh lo mưu sinh chưa tích cực phối hợp với nhà trường trong công tác giáo dục.

2.2. Tình hình đội ngũ giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý

2.2.1. Số liệu chung:

Đội ngũ	Tổng số		Đảng viên		Công đoàn		Chi đoàn		Biên chế		GV nhiều môn	GV bộ môn	Tỉ lệ GV/lớp	Ghi chú
	SL	Nữ	SL	Nữ	SL	Nữ	SL	Nữ	SL	Nữ				
CBQL	2	2	2	2	2	2			2	2				
GV	15	12	8	7	15	12	5	2	15	12	11	3	1,4	1 CTGD
GVHD	1											1 (Tin học)		
NV	7	5	1	1	7	5			3	3				
Tổng	25	19	11	10	24	19	5	2	20	17	11	4		

2.2.2. Thống kê trình độ đào tạo

Đội ngũ	Tổng số	Trung cấp		Cao đẳng		Đại học		Thạc sĩ	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
CBQL	2					2	100%		
GV	15			2	13,3%	12	80%	1	6,7%
GVHD	1					1			
NV	7	1	14,3%	1	14,3%	1	14,3%		
Tổng	25	1	4,2%	3	12,5%	16	64%	1	4,2%

Hàng năm đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên được bồi dưỡng về tư tưởng chính trị cũng như công tác chuyên môn để đáp ứng nhu cầu thực hiện nhiệm vụ.

Đội ngũ cán bộ quản lý của trường nhiều kinh nghiệm, nhiệt tình, tâm huyết với nghề, có năng lực chuyên môn và có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý.

13/15 giáo viên đạt chuẩn theo Luật Giáo dục 2019, tâm huyết với nghề, năng lực sư phạm tốt, năng động, sáng tạo, thường xuyên đổi mới phương pháp

thích ứng nhu cầu học tập của HS. Một số giáo viên trẻ có tinh thần trách nhiệm cao, sử dụng thành thạo công nghệ thông tin. Đội ngũ nhà trường chủ động tham gia tự bồi dưỡng chương trình giáo dục phổ thông (CTGDPT) 2018 thông qua việc nghiên cứu tài liệu, xem các đoạn phim bài giảng, hướng dẫn sử dụng sách giáo khoa do các Nhà xuất bản cung cấp. Giáo viên lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4 được tham gia bồi dưỡng trực tuyến khi hoàn thành tự bồi dưỡng, “đạt” theo các tiêu chí triển khai CTGDPT 2018.

Tuy nhiên, trường hiện còn 2/15 giáo viên chưa đạt chuẩn về trình độ đào tạo theo Luật Giáo dục 2019. Vì thế, nhà trường đã xây dựng lộ trình đến năm 2025, 100% giáo viên đạt trình độ chuẩn theo Luật Giáo dục 2019. Ngoài ra, trường còn thiếu giáo viên dạy giáo dục thể chất.

Danh sách giáo viên học nâng chuẩn:

Stt	Họ và tên	Ngày sinh	Trình độ	Học Đại học	Môn dạy	Thời gian bắt đầu học	Thời gian kết thúc
1	Mai Thị Xuân Thuý	25/10/1983	Cao đẳng	x	GV dạy nhiều môn	2022	2025
2	Nguyễn Thị Hương	20/11/1978	Cao đẳng	x	GV chuyên trách GD	2022	2025

2.3. Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; điểm trường; cơ sở vật chất thực hiện bán trú

2.3.1. Cơ sở vật chất

Phòng học	Phòng bộ môn				Khối phòng hành chính	Thư viện	Phòng thiết bị	Phòng y tế	Ghi chú
	Âm nhạc	Mỹ thuật	Tin học	Ngoại ngữ					
11			1		3	1		1	Không có nhà ăn riêng cho HS bán trú

Trường có khuôn viên nhỏ với diện tích 781,6m². Trường hiện có 11 phòng học. 100% các phòng học được bố trí bàn ghế đúng tiêu chuẩn, đủ chỗ

ngôi cho học sinh theo sĩ số lớp, trang bị đầy đủ các thiết bị như: ti vi hoặc máy chiếu, bảng từ, hệ thống đèn, quạt, các loại bảng biểu, tủ đựng hồ sơ và các thiết bị dạy học theo quy định. Lớp học đầy đủ ánh sáng, thoáng mát, trang trí đảm bảo tính thẩm mỹ và thân thiện. Trường lớp khang trang, môi trường thân thiện, xanh-sạch-đẹp. Trường học an toàn với 10 camera bao quát các góc khuất giúp HS an toàn khi học tập và vui chơi. Sân chơi chung cũng là sân học thể dục thể thao, diện tích sân chơi nhỏ, chưa phục vụ hết nhu cầu của thầy và trò trong các hoạt động giáo dục tập thể.

Các phòng chức năng có đầy đủ các thiết bị, được sắp xếp hợp lý, khoa học và hỗ trợ hiệu quả các hoạt động nhà trường: 01 phòng tin học (38 máy có kết nối internet). Thư viện trường đã được đầu tư trang trí thân thiện, hiện đại. Khối phòng hành chính có đầy đủ các thiết bị, được sắp xếp hợp lý, khoa học và hỗ trợ hiệu quả các hoạt động của nhà trường, có các phòng: phòng Hiệu trưởng, phòng Phó Hiệu trưởng, Văn phòng; phòng Y tế; phòng tài vụ; phòng kho, phòng bảo vệ.

Để tổ chức ăn trưa cho học sinh bán trú, những năm qua, trường đã thực hiện phối hợp với công ty cung cấp suất ăn công nghiệp Hữu Phước để cung cấp suất ăn cho học sinh, tổ chức ăn trưa tập trung ở sân trường, nghỉ trưa tại phòng học.

2.3.2. Thiết bị dạy học

Hạ tầng công nghệ thông tin được nâng cấp, đảm bảo thực hiện tốt công tác chuyển đổi số trong giáo dục tại nhà trường; xây dựng kho tài nguyên số, số hóa các bài giảng điện tử. Khuyến khích giáo viên tích cực sưu tầm, tự làm đồ dùng dạy học.

Nhà trường đã tiến hành rà soát, xây dựng kế hoạch mua sắm, bổ sung danh mục thiết bị dạy học tối thiểu của lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4 thực hiện CTGDPT 2018 trên cơ sở khảo sát nhu cầu sử dụng thiết bị của giáo viên để lên kế hoạch mua sắm phù hợp, đặc biệt với danh mục ưu tiên mua sắm.

Trường trang bị đầy đủ sách giáo khoa, tài liệu tham khảo, thiết bị, đồ dùng dạy học tối thiểu cho 100% giáo viên theo khối lớp được phân công. Ngoài ra, trường còn trang bị thêm sách giáo khoa, tài liệu tham khảo lưu tại thư viện để giáo viên có thể đến nghiên cứu, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả dạy học.

III. Mục tiêu giáo dục năm học 2023-2024

Năm học 2023-2024 là năm học tiếp tục thực hiện nhiệm vụ đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học theo hướng phát huy tính chủ động, linh hoạt của nhà trường và năng lực tự chủ, sáng tạo của tổ chuyên môn; đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học, bảo đảm hoàn thành CTGDPT cấp tiểu học đối với HS lớp 5, hoàn thành chương trình lớp học đối với HS lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4.

1. Mục tiêu chung

1.1. Triển khai thực hiện bảo đảm chất lượng, hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (Chương trình giáo dục phổ thông 2018) đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4 và Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 (Chương trình giáo dục phổ thông 2006) lớp 5.

1.2. Chăm lo xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý; rà soát, sắp xếp lại đội ngũ giáo viên đảm bảo đủ về số lượng, chuẩn hóa về trình độ đào tạo theo Luật giáo dục 2019, đồng bộ về cơ cấu, nâng cao chất lượng theo chuẩn nghề nghiệp; thực hiện xây dựng kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng để có đủ giáo viên, đảm bảo chất lượng dạy học các môn học theo chương trình giáo dục phổ thông (CT GDPT), chú trọng đội ngũ giáo viên dạy lớp 4 trong năm học 2023-2024 nhất là bố trí đủ giáo viên dạy học các môn Tin học và môn Ngoại ngữ; đảm bảo giáo viên dạy học lớp 4 được bồi dưỡng theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo (Bộ GDĐT).

1.3. Tiếp tục hoàn thiện cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học đáp ứng chương trình giáo dục, đảm bảo 100% HS được học 2 buổi/ngày; khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn.

1.4. Tiếp tục đổi mới công tác quản trị trường học theo Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 của Chính phủ quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập và Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường Tiểu học, phát huy tính chủ động, linh hoạt của nhà trường và năng lực tự chủ, sáng tạo của tổ chuyên môn, giáo viên. Triển khai Đề án Giáo dục thông minh và học tập suốt đời giai đoạn 2020-2030 theo lộ trình; tăng cường chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin trong giáo dục nhà trường; tăng cường các điều kiện đảm bảo và kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy và học, trong kiểm tra, đánh giá.

1.5. Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án dạy học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân ban hành theo Quyết định số 2080/QĐ-TTg ngày 22/12/2017 của Thủ tướng chính phủ trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2019-2025; triển khai thực hiện các đề án của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh: Đề án “Nâng cao năng lực, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021 - 2030”; Đề án “Giáo dục thông minh và học tập suốt đời tại Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021 – 2030”.

1.6. Tăng cường nền nếp, kỷ cương, nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động giáo dục trong nhà trường. Nâng cao đạo đức nhà giáo. Chú trọng kết hợp dạy chữ với dạy người, giáo dục ý thức, trách nhiệm của công dân đối với gia đình - nhà trường - xã hội cho học sinh tiểu học. Thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành phù hợp điều kiện đơn vị.

1.7. Chủ động thông tin, truyền thông về các chủ trương, chính sách mới của ngành và việc triển khai thực hiện các nghị quyết của Đảng, Quốc hội, Chính phủ về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục đào tạo; tăng cường phối hợp, xử lý hiệu quả các vấn đề về truyền thông, nhất là các vấn đề xã hội quan tâm, để xã hội và nhân dân hiểu, chia sẻ, ủng hộ và đóng góp cho nhà trường.

1.8. Duy trì các tiêu chuẩn về tổ chức và quản lý nhà trường; tiêu chuẩn về cơ sở vật chất và thiết bị dạy học. Xây dựng nhà trường trở thành ngôi trường hạnh phúc.

2. Chỉ tiêu cụ thể

2.1. Chỉ tiêu về phẩm chất, năng lực

Khối lớp	Tổng số HS	Phẩm chất, năng lực cần đạt							
		5 phẩm chất (dành cho lớp 1, 2, 3, 4)		Các năng lực (dành cho lớp 1, 2, 3, 4)		3 phẩm chất (dành cho lớp 5)		Các năng lực (dành cho lớp 5)	
		Từ Đạt trở lên	Tỉ lệ	Từ Đạt trở lên	Tỉ lệ	Từ Đạt trở lên	Tỉ lệ	Từ Đạt trở lên	Tỉ lệ
1	71		100%		100%				
2	66		100%		100%				
3	79		100%		100%				
4	56		100%		100%				
5	96						100%		100%

2.2. Chỉ tiêu cụ thể

NỘI DUNG	Số lượng	Tỷ lệ	GHI CHÚ
1/ Công tác PCGD:			
- Trẻ 6 tuổi ra lớp 1:	71/71	100%	
- Trẻ 7 - 14 tuổi ra lớp:	297/297	100%	
- Trẻ 11 - 14 tuổi HT CTTH:	96/96	100%	
2/ Chất lượng giáo dục			
- Hình thành và phát triển về Phẩm chất được đánh giá từ Đạt trở lên	368	100%	
- Hình thành và phát triển về Năng lực được đánh giá từ Đạt trở lên	368	100%	
- HS HTCT lớp học (kể cả lớp 5):	366	99,5%	

- Học sinh được lên lớp thẳng:	366	99,5%	
- Học sinh HT CTTH:	96	100%	
- Học sinh được khen thưởng:	210	57%	
- Hiệu suất đào tạo:		98,5%	
- Bỏ học:	0	0%	
- Phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi:		100%	
3/ Chuyên đề, Hội thảo			
- Cấp trường:	05		
- Cấp quận:	01		

IV. Tổ chức các môn học và hoạt động giáo dục trong năm học

1. Phân phối thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục

(phụ lục 1.1 đính kèm)

2. Các hoạt động giáo dục tập thể và theo nhu cầu người học

2.1. Các hoạt động giáo dục tập thể thực hiện trong năm học

(phụ lục 1.2 đính kèm)

2.2. Tổ chức hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày, theo nhu cầu người học và trong thời gian bán trú tại trường (trong trường hợp có học sinh bán trú)

(phụ lục 1.3 đính kèm)

3. Khung thời gian thực hiện chương trình năm học 2023-2024 và kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục

Thực hiện Quyết định số 3260/QĐ-UBND ngày 05 tháng 8 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về Quyết định ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2023-2024 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh:

Ngày tựu trường: Thứ Hai, ngày 28/8/2023 (Lớp 1: 21/8/2023).

Học kỳ I: Từ ngày 05/9/2023 đến ngày 12/01/2024 (gồm 18 tuần thực học, còn lại dành cho các hoạt động khác).

Học kỳ II: Từ ngày 15/01/2024 đến ngày 25/5/2024 (gồm 17 tuần thực học, còn lại dành cho các hoạt động khác).

Ngày bế giảng năm học: Từ ngày 26/5/2024 đến ngày 31/5/2024. Xét hoàn thành chương trình Tiểu học trước ngày 30/6/2024.

Lịch sinh hoạt chuyên môn trong tuần: Các tổ khối sẽ sinh hoạt chuyên môn theo lịch chuyên môn của trường.

Thời gian thực hiện chương trình năm học 2023-2024 cụ thể như sau:

- Đối với khối lớp 1 đến lớp 5

Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần.

Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp.

- **Thời gian cả năm học:**

Thời gian	Tuần	Thứ hai	Thứ ba	Thứ tư	Thứ năm	Thứ sáu	Thứ bảy	CN
	22/8 - 03/9 Tổ chức lớp và củng cố kiến thức	22/8	23	24	25	26	27	28
		29	30	31	01/9	02	03	04
	1	04/9	05/9	06	07	08	09	10
	2	11	12	13	14	15	16	17
	3	18	19	20	21	22	23	24
	4	25	26	27	28	29	30	01/10
	5	02	03	04	05	06	07	08
	6	09	10	11	12	13	14	15
	7	16	17	18	19	20	21	22
	8	23	24	25	26	27	28	29
	9	30	31	01/11	02	03	04	05
	10. KT GHKI K4, 5	06	07	08	09	10	11	12
	11	13	14	15	16	17	18	19
	12	20	21	22	23	24	25	26
	13	27	28	29	30	01/12	02	03

	14	04	05	06	07	08	09	10
	15	11	12	13	14	15	16	17
	16	18	19	20	21	22	23	24
	17. KT Cuối HKI	25	26	27	28	29	30	31
	18. KT Cuối HKI	01/1	02	03	04	05	06	07
	Đêm	08	09	10	11	12	13	14
	19	15	16	17	18	19	20	21
	20	22	23	24	25	26	27	28
	21	29	30	31	01/02	02	03	04
	TẾT	05	06	07	08	09	10	11
	TẾT	12	13	14	15	16	17	18
	22	19	20	21	22	23	24	25
	23	26	27	28	29	01/3	02	03
	24	04	05	06	07	08	09	10
	25	11	12	13	14	15	16	17
	26. KT GHKII K4, 5	18	19	20	21	22	23	24
	27. KT GHKII K4, 5	25	26	27	28	29	30	31
	28	01/4	02	03	04	05	06	07
	29	08	09	10	11	12	13	14
	30	15	16	17	18	19	20	21
	31	22	23	24	25	26	27	28
	32	29	30	01/5	02	03	04	05
	33	06	07	08	09	10	11	12
	34 - 35 KT CN	13	14	15	16	17	18	19

		20	21	22	23	24	25	26
Bế giảng năm học	Xét HTCTTH	27	28	29	30	31		

Tại trường Tiểu học Yên Thế, thời gian thực hiện chương trình năm học 2023-2024 cụ thể như sau:

1.1. Đối với khối lớp 1

a. Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học. (*Phụ lục 1.4-K1 đính kèm*).

b. Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 1 (*Phụ lục 2-K1 đính kèm*).

1.2. Đối với khối lớp 2

a. Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học. (*Phụ lục 1.4-K2 đính kèm*).

b. Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 2 (*Phụ lục 2-K2 đính kèm*).

1.3. Đối với khối lớp 3

a. Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học. (*Phụ lục 1.4-K3 đính kèm*).

b. Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 3 (*Phụ lục 2-K3 đính kèm*).

1.4. Đối với khối lớp 4

a. Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học. (*Phụ lục 1.4-K4 đính kèm*).

b. Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 4 (*Phụ lục 2-K4 đính kèm*).

1.5. Đối với khối lớp 5

a. Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học. (*Phụ lục 1.4-K5 đính kèm*).

b. Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 5 (*Phụ lục 2-K5 đính kèm*).

V. Giải pháp thực hiện

1. Thực hiện các giải pháp đảm bảo an toàn trường học

- Tăng cường an ninh, an toàn trường học, chú trọng xây dựng văn hóa học đường trong môi trường giáo dục; xây dựng cơ chế phối hợp giữa gia đình - nhà trường – xã hội trong giáo dục đạo đức, nhân cách cho HS.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm nghề nghiệp, đạo đức nhà giáo cho CB-GV-NV, HS về an toàn trường học; thành lập Ban an toàn trường học, đội sơ cấp cứu tại chỗ, phát huy vai trò của Hội chữ thập đỏ; tích hợp giáo dục an toàn trường học, đạo đức lối sống, kỹ năng sống vào trong và ngoài giờ lên lớp với nhiều chuyên đề như diễn tập phòng cháy chữa cháy, kỹ năng phòng tránh bị xâm hại, phòng chống bạo lực học đường, văn hóa xếp hàng,...; chủ động tổ chức các phương án dạy học linh hoạt, phù hợp với tâm lý HS để phòng trường hợp xảy ra thiên tai, dịch bệnh.

- Thường xuyên kiểm tra hệ thống điện tổng thể, đặc biệt những thiết bị chiếu sáng và quạt mát, máy lạnh trong phòng học được thường xuyên tu sửa thay thế kịp thời.

2. Xây dựng kế hoạch giáo dục phù hợp điều kiện thực tế nhà trường

- Thực hiện CTGDPT 2018 đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4 và CTGDPT 2006 đối với lớp 5.

- Thực hiện Kế hoạch số 39/KH-GDDT ngày 06 tháng 9 năm 2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Bình Thạnh về kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024 cấp tiểu học, nhà trường đã tiến hành xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường, hướng dẫn các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục và kế hoạch bài dạy cho phù hợp với tình hình thực tế của trường, từng khối lớp; bố trí thời gian thực hiện chương trình đảm bảo tính khoa học, sư phạm, không gây áp lực đối với học sinh; linh hoạt trong tổ chức thực hiện dạy học các môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường và đối tượng học sinh, bảo đảm cuối năm học đạt được yêu cầu cần đạt theo quy định của chương trình.

- Phối hợp với CMHS trong việc tuyên truyền, giáo dục đạo đức cho HS.

- Thực hiện 3 công khai hàng năm về cơ sở vật chất, đội ngũ nhà trường và chất lượng giáo dục nhà trường.

3. Tiếp tục thực hiện CTGDPT 2018 đối với HS lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4 và CTGDPT 2006 đối với HS lớp 5

- Đối với lớp 1, 2, 3, 4

- Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, xây dựng thời khoá biểu học tập, sáng 4 tiết, chiều 3 tiết, mỗi tiết 35 phút. Kế hoạch giáo dục đảm bảo phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp HS hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho HS được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học.

- Đảm bảo tỉ lệ 1 phòng học/lớp, cơ sở vật chất, sĩ số HS/lớp theo quy định tại Điều lệ trường Tiểu học; có đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định; đảm bảo tỉ lệ 1,5 giáo viên/lớp và cơ cấu giáo viên để dạy đủ các môn học và hoạt động giáo dục theo quy định.

- Đảm bảo đủ sách giáo khoa lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4 được sử dụng trong nhà trường.

- Tổ chức các chuyên đề bồi dưỡng chuyên môn giúp giáo viên ứng dụng CNTT vào dạy và học, góp phần nâng cao năng lực sử dụng CNTT cho đội ngũ nhà trường, thúc đẩy quá trình học tập của HS cũng như tăng cường sự liên kết giữa CMHS và giáo viên. Thực hiện dạy học các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, các môn học tự chọn theo quy định của CTGDPT 2018; tổ chức các hoạt động củng cố để HS tự hoàn thành nội dung học tập, các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của HS; các hoạt động tìm hiểu tự nhiên, xã hội, văn hóa, lịch sử, truyền thống của địa phương.

- Tổ chức các hoạt động giáo dục trong giờ chính khóa, thông qua các câu lạc bộ theo nhu cầu, nguyện vọng, sở thích của HS, phát triển năng khiếu, đảm bảo an toàn, hiệu quả.

- Tăng cường giáo dục đạo đức lối sống, giá trị sống, kỹ năng sống, hiểu biết xã hội cho HS; tổ chức thực hiện hiệu quả các hoạt động thực hành, hoạt động trải nghiệm, rèn kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn; vận động HS tham gia đầy đủ các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, tiếp tục tổ chức đọc sách, các trò chơi dân gian trong giờ ra chơi, phân công Đoàn viên quản lý và hướng dẫn HS sắp xếp tủ sách lưu động sau khi đọc xong, biết giữ gìn tài sản chung của nhà trường sau khi dùng xong.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức bán trú trên cơ sở thống nhất, tự nguyện của HS, CMHS và theo sự chỉ đạo, hướng dẫn của cơ quan quản lý cấp trên; các hoạt động bán trú được tổ chức trong khoảng thời gian từ sau giờ học buổi sáng đến trước khi bắt đầu giờ học buổi chiều, thông qua hoạt động bán trú góp phần rèn luyện HS về kỹ năng sống, đạo đức, tính kỉ luật, tự phục vụ, trách nhiệm, chia sẻ, yêu thương; việc tổ chức hoạt động bán trú linh hoạt, bảo đảm an toàn, vệ sinh thực phẩm, bảo đảm dinh dưỡng, sức khỏe cho HS, tổ chức ăn trưa, ngủ trưa, vui chơi, giải trí,...cho HS;

3.1 Đối với lớp 5

- Thực hiện Công văn số 3799/BGDĐT-GDTH ngày 01/9/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thực hiện kế hoạch giáo dục đối với lớp 5 đáp ứng yêu cầu CTGDPT 2018; nhà trường xây dựng kế hoạch giáo dục một cách chủ động, linh hoạt, phù hợp với đối tượng HS, từng bước thực hiện đổi mới nội dung, phương pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực HS trên nguyên tắc: đảm bảo yêu cầu chuẩn kiến thức, kỹ năng và phù hợp điều kiện thực tế theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực để HS chủ động tiếp cận với CTGDPT 2018; rà soát, tinh giản những nội dung chồng chéo, trùng lặp giữa các môn học, sắp xếp, điều chỉnh nội dung dạy học theo các chủ đề học tập

phù hợp với đối tượng HS.

- Tổ chức thực hiện việc lựa chọn sách giáo khoa lớp 5 theo quy định, chú trọng ý kiến từ các tổ chuyên môn trong quá trình tổ chức lựa chọn sách giáo khoa. Phối hợp với các công ty sách thiết bị trường học để đảm bảo cung ứng sách giáo khoa và tham gia tập huấn sử dụng sách giáo khoa theo quy định.

4. Tổ chức dạy học Ngoại ngữ, Tin học

4.1 Dạy học Ngoại ngữ

- Triển khai Chương trình môn tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2 đảm bảo các yêu cầu được quy định trong CTGDPT 2018 và Công văn số 681/BGDĐT-GDTH ngày 04/3/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Quyết định số 2769/QĐ-UBND ngày 29/6/2019 triển khai Đề án dạy học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân ban hành theo Quyết định số 2080/QĐ-TTg ngày 22/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2019-2025; chương trình tiếng Anh tự chọn theo CTGDPT 2006; Công văn số 816/BGDĐT-GDTH ngày 09/3/2022 về việc tổ chức dạy học môn tiếng Anh và môn Tin học bắt buộc theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cấp tiểu học, từ lớp 3, lớp 4, có những giải pháp tiếp cận Chương trình môn tiếng Anh theo Chương trình GDPT 2018 một cách linh hoạt, phù hợp để tạo tâm thế sẵn sàng cho HS học lên lớp 6.

- Sử dụng sách giáo khoa trong danh mục sách giáo khoa được Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt, thực hiện dạy môn tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2 (sách Family & Friends National Edition) đảm bảo tính liên thông với môn tiếng Anh thực hiện bắt buộc ở lớp 3, lớp 4 (sách Family & Friends National Edition); thời lượng học phù hợp với hình thức học làm quen, không gây quá tải cho học sinh; thực hiện kiểm tra đánh giá, trong đó chú trọng đánh giá thường xuyên để hỗ trợ học tập nhưng không dùng kết quả đánh giá để xét lên lớp.

- Thực hiện đổi mới kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển năng lực, phẩm chất HS; tập trung vào đánh giá thường xuyên để hỗ trợ học tập; bài kiểm tra cuối học kỳ có đủ cả 4 kỹ năng Nghe, Nói, Đọc, Viết theo quy định.

4.2 Khuyến khích HS tham gia các kì thi lấy chứng chỉ tiếng Anh theo chuẩn quốc tế của Hội đồng khảo thí Đại học Cambridge (Starters, Movers, Flyers);

4.3 Dạy học Tin học và tổ chức các hoạt động giáo dục Tin học

- Thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực, kỹ năng ứng dụng Tin học cho HS phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021-2030”; Kế hoạch số 2751/KH-SGDĐT ngày 13/10/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo về Kế hoạch tổ chức bồi dưỡng môn Tin học và Công nghệ cấp Tiểu học cho CBQL và giáo viên năm 2021; tổ chức dạy học Tin học ở tiểu học theo hướng dẫn tại Công văn số 2057/SGDĐT-GDTH về hướng dẫn

tổ chức dạy học Tin học theo chuẩn quốc tế kể từ năm học 2021-2022 đối với cấp tiểu học.

- Tiếp tục thực hiện tổ chức dạy học môn Tin học, tổ chức hoạt động giáo dục tin học ở cấp tiểu học theo Công văn số 3539/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và đẩy mạnh tổ chức dạy học môn Tin học tự chọn theo Chương trình giáo dục phổ thông 2006; đảm bảo HS lớp 5 được học môn Tin học tự chọn theo CTGDPT 2006, tiếp cận chương trình môn Tin học trong CTGDPT 2018 một cách linh hoạt, phù hợp để tạo điều kiện thuận lợi, tâm thế sẵn sàng cho HS lên lớp 6 học môn Tin học theo CTGDPT 2018; tạo cơ hội cho HS lớp 2 được tiếp cận với hoạt động giáo dục tin học.

- Tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục tin học, giáo dục kỹ năng công dân số cho HS; tạo cơ hội cho HS lớp 2 được tiếp cận giáo dục tin học. Tổ chức dạy học môn Tin học bắt buộc cho 100% học sinh lớp 3, lớp 4 theo yêu cầu được quy định trong CTGDPT 2018.

5. Tổ chức dạy học giáo dục địa phương

- Thực hiện tổ chức dạy học mạch nội dung giáo dục địa phương phù hợp với thực tiễn của địa phương và được thực hiện trước khi tổ chức dạy học các nội dung của mạch nội dung “Địa phương và các vùng miền của Việt Nam” theo quy định của CTGDPT 2018 và sách giáo khoa bộ sách Chân trời sáng tạo đối với môn Lịch sử và Địa lí lớp 4.

- Tổ chức dạy Tài liệu giáo dục địa phương Thành phố Hồ Chí Minh lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4 bằng chuỗi các hoạt động theo hướng mở để học sinh khám phá, trải nghiệm, chủ động trong hoạt động học; chủ động xác định nội dung, hình thức tổ chức, phân bổ thời lượng cho các nội dung dạy học trên cơ sở thực hiện lồng ghép, tích hợp các hoạt động theo chủ đề với hoạt động trải nghiệm hoặc các môn học khác; phù hợp các nhóm đối tượng học sinh và thực tiễn dạy học của nhà trường. Học sinh được trực tiếp trao đổi, chia sẻ, trải nghiệm với những nội dung vừa bình dị, đặc trưng vừa mang đậm bản sắc con người và vùng đất Thành phố Hồ Chí Minh để hấp dẫn, qua đó bồi dưỡng tình yêu quê hương đất nước cho học sinh.

6. Triển khai dạy học STEM

- Thực hiện theo hướng dẫn tại văn bản số 1910/SGDĐT-GDTH ngày 24/4/2023 về hướng dẫn tổ chức hoạt động giáo dục STEM trong các cơ sở giáo dục tiểu học theo Công văn số 909/BGDĐT-GDTH; chủ động xây dựng phương án tổ chức thực hiện dạy học STEM theo định hướng CTGDPT 2018 phù hợp với điều kiện nhà trường.

- Sử dụng các tài liệu, học liệu, giáo trình được cấp phép của cơ quan cấp trên, phối hợp với đơn vị cung cấp dịch vụ dạy kỹ năng sống, bảo đảm giáo viên có trình độ, năng lực phù hợp tổ chức thực hiện theo định hướng nội dung hoạt động trải nghiệm STEM ở cấp tiểu học.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, tập huấn thực hiện dạy học STEM, nhất là các hình thức tổ chức (Bài học STEM; Hoạt động trải nghiệm STEM; Làm quen STEM nghiên cứu khoa học, kỹ thuật) trong các buổi họp hội đồng, họp tổ chuyên môn cũng như thông tin kết nối thường xuyên; triển khai dạy học STEM trong và ngoài giờ chính khóa, dưới hình thức câu lạc bộ, ngày hội STEM.

- Tích cực tìm hiểu về dạy học STEM, tham khảo một số chủ đề STEM từ các nguồn tài liệu có giá trị tham khảo, từ đó mạnh dạn thiết kế các chủ đề STEM và tổ chức dạy học để rút kinh nghiệm. Tăng cường sử dụng nguồn học liệu trên website <https://stemtieuhoc.edu.vn>.

- Tăng cường tổ chức thực hành trải nghiệm, tích hợp nội dung khoa học, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống, tổ chức các hoạt động cho học sinh tham gia nghiên cứu khoa học, giáo dục các kỹ năng phù hợp với thực tiễn cuộc sống.

7. Thực hiện linh hoạt, hiệu quả việc đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học

7.1 Tiếp tục đổi mới sinh hoạt chuyên môn

- Thực hiện Công văn số 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16/4/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện CTGDPT cấp tiểu học và Công văn số 1338/GDĐT-TH ngày 13/5/2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo về Hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện CTGDPT cấp tiểu học từ năm học 2020-2021, thực hiện “Học thông qua Chơi” thông qua việc tích hợp vào các hoạt động dạy học nhằm phát triển kỹ năng toàn diện cho HS và tổ chức Ngày hội “Học thông qua Chơi” để tuyên truyền, phổ biến những hiểu biết cần thiết hỗ trợ HS phát triển toàn diện; tham dự các chuyên đề chuyên môn cấp quận.

- Tổ chức SHCM và hướng dẫn giáo viên trong tổ, nhóm chuyên môn cùng tham gia xây dựng kế hoạch cá nhân, kịp thời phát hiện thuận lợi, khó khăn và đề xuất những biện pháp giải quyết khó khăn về chuyên môn, nghiệp vụ khi thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới.

- Thực hiện các loại hồ sơ đúng quy định, cập nhật thường xuyên; nhân rộng kế hoạch bài dạy có chất lượng; ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học, tạo hứng thú học tập cho HS.

- Phát động phong trào thi đua Dạy tốt - Học tốt trong nhà trường; giáo viên luôn đi đầu trong việc tích cực tham gia các hội thi, các hoạt động đổi mới, sáng tạo do nhà trường và các cấp tổ chức.

- Thực hiện các chuyên đề cấp trường. Các tổ chuyên môn đăng ký những chuyên đề trong năm học và đề xuất các chuyên đề cần được tập huấn.

- Chủ động đề xuất những nội dung cần điều chỉnh hoặc bổ sung, tích hợp; điều chỉnh thời lượng thực hiện; nguồn học liệu và thiết bị dạy học; hình thức tổ chức và phương pháp dạy học; phương pháp đánh giá; xây dựng phân

phối chương trình dạy học linh hoạt phù hợp với đối tượng HS, điều kiện tổ chức dạy học, bảo đảm các yêu cầu cần đạt của chương trình đối với môn học, hoạt động giáo dục để đạt hiệu quả cao nhất.

- Tăng cường rà soát các hoạt động chuyên môn thông qua việc kiểm tra, dự giờ các chuyên đề, môn học theo thời khóa biểu; kiểm tra, đánh giá chất lượng sau chuyên đề, hoạt động dạy học của tổ chuyên môn; tổ chức các hoạt động dịch vụ giáo dục của nhà trường nhằm đảm bảo an toàn, chất lượng.

- Thông qua việc dự giờ thăm lớp, tổ chức các chuyên đề tập huấn tại trường, Phòng Giáo dục và Đào tạo quận, nhà trường tổ chức trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm giảng dạy, cách thức quản lý lớp, đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học. Qua đó, Ban giám hiệu nắm bắt được chất lượng đội ngũ, rút ra điểm mạnh, điểm yếu từ đó có kế hoạch chỉ đạo định hướng, giúp giáo viên nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ.

- Trong trường hợp phải dạy học trên Internet, tổ chuyên môn nhanh chóng đề xuất trên tinh thần rút kinh nghiệm năm học đã tổ chức dạy học trực tuyến và thực hiện Công văn số 3969/BGDĐT-GDTH và vận dụng hợp lý hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học theo Công văn số 1125/BGDĐT-GDTH ngày 31/3/2020 và Công văn số 2440/SGDĐT để điều chỉnh, thực hiện xây dựng kế hoạch giáo dục môn học, thực hiện tinh giản và dạy học các nội dung cốt lõi cho phù hợp, đảm bảo yêu cầu cần đạt của chương trình, phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, kỹ năng của giáo viên, khả năng tiếp thu, lĩnh hội và đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi của HS.

7.2 Tiếp tục thực hiện linh hoạt các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học

- Tăng cường các hoạt động giáo dục trải nghiệm trong năm học thông qua các cuộc thi, các ngày hội: Vui đến trường, Vui tết Trung thu, Đấu trường Toán học VioEdu, Trò chơi dân gian Việt Nam, vui Tết cổ truyền... qua đó giúp HS phát triển một cách toàn diện.

- Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong dạy học, xây dựng kho học liệu số, thúc đẩy giáo viên đổi mới phương pháp dạy học các môn học nhất là trong việc giảng dạy lịch sử, địa lý địa phương; mạnh dạn đổi mới và chú trọng việc tổ chức các hoạt động giáo dục, sưu tầm, tìm tòi kiến thức và sử dụng các tài liệu lịch sử, địa lý địa phương một cách hiệu quả; đẩy mạnh dạy học theo phương pháp “Bàn tay nặn bột”; tổ chức các giờ học cho HS tự thiết kế, thực hành các thí nghiệm với các vật liệu đơn giản, dễ thực hiện, tiếp tục dạy Mỹ thuật theo phương pháp mới. Vận dụng linh hoạt, kết hợp nhuần nhuyễn các phương pháp giáo dục với mục đích hình thành, phát triển năng lực và phẩm chất HS.

- Xây dựng và quản lý tốt môi trường giáo dục thân thiện, lành mạnh, dân chủ, an toàn, an ninh, chất lượng và bình đẳng; chuyển mạnh các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khóa sang hướng tổ chức hoạt động trải nghiệm theo công văn 3535/BGDĐT-GDTH

ngày 19/8/2019 của BGDDT về Hướng dẫn thực hiện nội dung Hoạt động trải nghiệm cấp Tiểu học trong Chương trình giáo dục phổ thông từ năm học 2020 - 2021 và công văn số 3446/GDDT-TH ngày 26/09/2019 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện nội dung hoạt động trải nghiệm ở cấp tiểu học trong chương trình giáo dục phổ thông 2018 từ năm học 2020-2021; tập trung giáo dục đạo đức, lối sống, giáo dục giá trị sống, kỹ năng sống, kỹ năng giao tiếp, kỹ năng tự chăm sóc, bảo vệ bản thân, bảo vệ môi trường, ý thức giữ gìn môi trường xanh - sạch - đẹp; an toàn giao thông, phát triển văn hóa đọc.

- Tích hợp nội dung giáo dục địa phương vào dạy học các môn học và Hoạt động trải nghiệm. Tổ chức hoạt động giáo dục ngoại khóa mỗi học kỳ 1 lần. Thông qua các hoạt động trải nghiệm, giáo dục ngoài giờ lên lớp, sinh hoạt cộng đồng, HS có cơ hội để bày tỏ tâm tư, nguyện vọng và cả ước mơ, kích thích tinh thần học tập, góp phần làm chất lượng giáo dục của trường có nhiều chuyển biến.

- Tăng cường tổ chức và quản lý các hoạt động giáo dục kỹ năng sống theo Thông tư số 04/2014/TT-BGDDT ngày 28/02/2014 của Bộ GDĐT ban hành quy định về Quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa.

- Tiếp tục tuyên truyền, vận động giáo viên, HS và CMHS hạn chế sử dụng sản phẩm bằng nhựa như mang theo bình nước cá nhân đi học, hạn chế rác thải nhựa để bảo vệ môi trường; thực hiện cuộc vận động “Người dân thành phố Hồ Chí Minh không xả rác ra đường và kênh rạch, vì thành phố sạch và giảm ngập nước”.

- Lồng ghép, tích hợp giáo dục đạo đức, xây dựng thói quen hình thành nhân cách; tăng cường giáo dục pháp luật; chú trọng giáo dục kỹ năng sống; giáo dục nhận thức về quyền của trẻ em; bình đẳng giới; giáo dục quốc phòng và an ninh; giáo dục an toàn giao thông; bảo vệ môi trường, bảo tồn thiên nhiên, ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; phòng tránh tai nạn thương tích; thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe và y tế trường học; giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo. Phối hợp chặt chẽ với tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh để giáo dục đạo đức cho HS một cách hiệu quả; xây dựng đề án liên kết giáo dục từ đó có thể triển khai giảng dạy chương trình giáo dục tích hợp theo quy định. Tích hợp nội dung giáo dục địa phương vào dạy học các môn học và hoạt động trải nghiệm.

- Phát triển văn hóa đọc cho HS dưới nhiều hình thức tổ chức như: các cuộc thi kể truyện theo sách, tham gia hội thi Đại sứ văn hoá đọc, bồi đắp tình yêu tiếng Việt cũng như ham muốn đọc sách cho HS.

- Đảm bảo thực hiện hiệu quả chương trình giáo dục thể chất, giáo dục thẩm mỹ gắn với các hoạt động trải nghiệm; tiếp tục đưa giáo dục âm nhạc dân tộc, văn hóa truyền thống vào nhà trường; tiếp tục hoạt động học bơi và phòng,

chống đuối nước, tổ chức các câu lạc bộ như: Teakendow, Aerobic, nhảy hiện đại, bơi lội, Robotics, kỹ năng sống; , ... đáp ứng nhu cầu HS (trên tinh thần tự nguyện).

7.3 Phụ đạo HS chưa đạt yêu cầu cần đạt của môn học

- Hỗ trợ HS chưa đạt yêu cầu môn học trong các giai đoạn học tập, lập kế hoạch hướng dẫn theo hướng cá thể hóa để giúp HS từng bước nắm được kiến thức, kỹ năng.

- Tổ chuyên môn theo dõi kết quả tiến bộ của HS chưa đạt yêu cầu môn học, có giải pháp hỗ trợ giáo viên phụ đạo HS chưa đạt yêu cầu; theo dõi sự tiến bộ của các em thông qua thái độ tinh thần và kết quả học tập trong các giờ học.

- Phối hợp với giáo viên bộ môn và gia đình HS thường xuyên động viên, khuyến khích, giúp HS có tiến bộ trong học tập và rèn luyện đạo đức.

8. Tiếp tục thực hiện hiệu quả việc đổi mới hình thức, phương pháp đánh giá HS

- Tiếp tục thực hiện đổi mới đánh giá HS tiểu học theo Thông tư số 30/2014/TT- BGDĐT ngày 28/8/2014 và Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22/9/2016 đối với HS lớp 5 và Thông tư 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo đối với HS lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng phần mềm để quản lý kết quả giáo dục và học tập của HS; bàn giao chất lượng giáo dục cuối năm học nghiêm túc, thực hiện khen thưởng HS đúng quy định.

- Tiếp tục tập huấn xây dựng ma trận đề khi tổ chức ra đề kiểm tra đánh giá HS, đảm bảo các mức độ theo quy định. Nâng cao chất lượng ra đề kiểm tra định kỳ tập trung đánh giá năng lực của HS. Tiếp tục tổ chức khảo sát chất lượng HS lớp 3 làm cơ sở để đánh giá tình hình học tập của HS, điều chỉnh kịp thời việc giảng dạy và đánh giá HS.

- Nêu gương, khuyến khích HS có năng lực, phẩm chất đạo đức tốt, kết quả học tập nổi bật sau mỗi tháng, mỗi học kì thông qua các hình thức khen thưởng như: thư khen, bảng tuyên dương, ...; thực hiện khen thưởng HS thực chất, đúng quy định.

- Tăng cường việc đánh giá thường xuyên (lời nói, nhận xét trong vở, sản phẩm của HS; thông tin trao đổi với cha mẹ HS bằng các hình thức phù hợp,...) để có biện pháp giúp đỡ, động viên HS trong quá trình học tập, rèn luyện và phát triển năng lực, phẩm chất nhằm hỗ trợ, điều chỉnh kịp thời, thúc đẩy sự tiến bộ của HS theo mục tiêu giáo dục tiểu học.

9. Nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục và thực hiện công bằng trong tiếp cận giáo dục

9.1 Nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

- Xây dựng kế hoạch, tập trung mọi nguồn lực để củng cố, duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học tại trường, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện và thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định tại Luật Giáo dục 2019.

9.2 Đảm bảo hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục

- Tiếp tục thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục tại Thông tư số 17/2018/TT- BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường tiểu học, Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học và Công văn số 5932/BGDĐT-QLCL ngày 28/12/2018 hướng dẫn tự đánh giá và đánh giá ngoài cơ sở giáo dục phổ thông.

9.3 Thực hiện giáo dục trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn

- Triển khai thực hiện Quyết định số 1463/QĐ-BGDĐT ban hành Kế hoạch thực hiện “Đề án hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục tại cộng đồng giai đoạn 2018-2025”; tiếp tục thực hiện Thông tư số 03/2018/TT-BGDĐT Quy định về giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật; thực hiện Thông tư số 39/2009/TT-BGDĐT quy định giáo dục hòa nhập cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn và đánh giá và xếp loại HS.

- Đảm bảo HS khuyết tật được giảng dạy và chăm sóc tốt, xây dựng kế hoạch giáo dục cá nhân; tạo điều kiện để HS được học tập bình đẳng và hòa nhập cộng đồng; tăng cường tuyên truyền trong đội ngũ giáo viên về vấn đề giáo dục hòa nhập.

- Bồi dưỡng giáo viên về công tác dạy trẻ khuyết tật học hòa nhập qua các lớp tập huấn với giảng viên chuyên trách giáo dục trẻ khuyết tật. Trang bị đầy đủ thiết bị dạy học, đồ dùng đồ chơi, học liệu phần mềm dạy học phù hợp.

- Vận động mạnh thường quân cùng các tổ chức xã hội chăm lo cho HS có hoàn cảnh khó khăn.

10. Tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục

10.1 Phát triển đội ngũ giáo viên

- Xây dựng kế hoạch sắp xếp giáo viên đảm bảo về số lượng (thiếu 01 giáo viên bộ môn GDTC), hợp lý về cơ cấu, đạt chuẩn về trình độ đào tạo, được bồi dưỡng về chuyên môn để triển khai thực hiện CTGDPT 2018 đối với

lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4;

- 02 giáo viên tham gia đào tạo, bồi dưỡng đạt chuẩn trình độ theo quy định tại Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ quy định lộ trình thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên.

- Thực hiện nhiệm vụ hỗ trợ đồng nghiệp; tự học, tự bồi dưỡng phát triển năng lực nghề nghiệp đáp ứng yêu cầu của CTGDPT 2018; đảm bảo giáo viên được tập huấn, bồi dưỡng và hoàn thành chương trình bồi dưỡng đạt kết quả theo quy định.

- Xây dựng kế hoạch giáo dục một cách khoa học; thực hiện kịp thời công tác thi đua, khen thưởng; vận động CB-GV tham gia các cuộc thi, các cuộc vận động của ngành để nâng cao nghiệp vụ sư phạm, bản lĩnh nghề. Giao quyền tự chủ, phát huy tính năng động, sáng tạo của CB-GV. Từng bước chuyên nghiệp hóa các hoạt động trong nhà trường, chú trọng thay đổi nhận thức về quan điểm giáo dục của CB-GV-NV và CMHS. Sức mạnh của các đoàn thể (Chi bộ, Công đoàn, Đoàn TNCSHCM, Đội TNTPHCM, Hội CMHS) được phát huy đúng mức và hiệu quả, tạo được sự đồng thuận cao trong mọi hoạt động.

10.2 Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

- Xây dựng kế hoạch mua sắm bổ sung thiết bị dạy học tối thiểu cho lớp 4; hướng dẫn nhân viên thiết bị, giáo viên biết cách sử dụng hiệu quả thiết bị trong tổ chức các hoạt động giáo dục, đảm bảo có đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định tại Thông tư 37/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp Tiểu học; triển khai có hiệu quả Quyết định số 1436/QĐ-TTg ngày 29/10/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án bảo đảm cơ sở vật chất cho chương trình giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông giai đoạn 2017-2025.

- Thực hiện thư viện số giúp nhân viên thư viện có thể quản lý tốt sách thư viện; giáo viên và HS dễ dàng tiếp cận nguồn tài nguyên, kho học liệu số để góp phần nâng cao chất lượng dạy và học chương trình giáo dục phổ thông.

- Năm học 2023-2024, nhà trường chú trọng thực hiện chuyển đổi số trong quản trị nhà trường, thực hiện hồ sơ bồi dưỡng thường xuyên, văn bản điện tử, thời khóa biểu, tài chính trên phần mềm, thực hiện cơ sở dữ liệu ngành.

- Tiếp tục tổ chức hội thi Giáo viên tự làm đồ dùng dạy học nhằm khuyến khích phong trào tự làm đồ dùng và sử dụng hiệu quả đồ dùng dạy học, triển lãm các đồ dùng dạy học đạt chất lượng cao.

11. Tăng cường chuyển đổi số trong giáo dục

11.1 Ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong nhà trường

- Chủ động xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai

đoạn 2022 – 2025, định hướng đến năm 2030” phù hợp thực tiễn tại nhà trường.

- Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; chuẩn bị các phương án sẵn sàng đáp ứng yêu cầu tổ chức dạy học trong điều kiện thiên tai, dịch bệnh không thể tổ chức dạy học trực tiếp (tổ chức các tiết dạy học, các hoạt động giáo dục, tập huấn, bồi dưỡng, sinh hoạt chuyên môn, hội thảo chuyên môn... bằng hình thức trực tuyến).

- Tiếp tục thực hiện cập nhật hồ sơ CB-GV-NV, HS lên cơ sở dữ liệu ngành, triển khai các nền tảng số cung cấp các hình thức dạy học trực tuyến (Zoom, Google Meet,...); số hoá học liệu điện tử, xây dựng giáo trình điện tử, sách điện tử, bài giảng bám sát lộ trình triển khai thực hiện CT GDPT 2018 ở tiểu học.

- Tiếp tục thực hiện cải cách hành chính qua chuyển đổi số trong giáo dục nhà trường, nâng cấp cơ sở vật chất; phát triển hạ tầng thông tin như thông qua trang tuyển sinh đầu cấp, cơ sở dữ liệu số, số hóa các bài giảng điện tử; xây dựng kho học liệu dùng chung; phát triển có hiệu quả trang thông tin điện tử của nhà trường để từ đó hướng tới giáo dục thông minh, thực hiện có hiệu quả CTGDPT 2018.

11.2 Triển khai thực hiện nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy

- Triển khai thực hiện đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy trong nhà trường thông qua dạy học môn Tin học, tích hợp giáo dục kỹ năng công dân số thông qua tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

12. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục

- Chủ động xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch truyền thông về đổi mới CTGDPT 2018, tổ chức triển khai sách giáo khoa cấp tiểu học, chú trọng các nội dung liên quan đến lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4 và công tác chuẩn bị đối với lớp 5 từ năm học 2024 - 2025 thông qua trang website của trường www.thyenthebinhthanh.hcm.edu.vn;

- Tổ chức truyền thông nhằm tuyên truyền, định hướng các chủ trương, chính sách mới về giáo dục; chủ động xử lý các vấn đề truyền thông tại nhà trường; nâng cao việc phân tích và xử lý thông tin để đáp ứng yêu cầu truyền thông của ngành; tạo sự đồng thuận giữa nhà trường, gia đình và xã hội.

13. Các hoạt động khác

13.1 Công tác đoàn thể

- Phối hợp với công đoàn xây dựng công đoàn vững mạnh, chăm lo đời sống đoàn viên chu đáo, thực hiện tốt các phong trào thi đua của công đoàn ngành. Tiếp tục tổ chức thực hiện Nghị quyết số 442/NQ-CĐN của Ban Thường vụ Công đoàn giáo dục Việt Nam về việc phát động cuộc vận động

“Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”; tổ chức hội họp định kỳ, nhắc nhở về ý thức trách nhiệm; xây dựng khối đoàn kết nội bộ vững chắc; kịp thời thăm hỏi những trường hợp ốm đau, hiếu hỷ; phấn đấu đạt Công đoàn Vững mạnh.

- Xây dựng Chi đoàn vững mạnh - Liên đội xuất sắc, xung kích đi đầu trong các phong trào, các hoạt động của trường. Tổ chức tốt đại hội Chi đoàn - Liên đội nhiệm kỳ mới và xây dựng kế hoạch hoạt động của các đoàn thể.

13.2 Y tế học đường

- Tổ chức chăm sóc sức khỏe cho CB-GV-NV, HS, phòng tránh các loại bệnh thông thường. Thành lập tổ truyền thông về chăm sóc sức khỏe cho HS. Tổ chức khám sức khỏe ban đầu cho HS. Trang bị đầy đủ các loại thuốc, các dụng cụ y tế cơ bản, kịp thời xử lý các trường hợp đau ốm, tai nạn của HS. Kiểm tra công tác vệ sinh an toàn thực phẩm hàng ngày suất ăn bán trú, căn-tin, việc ăn ngủ của HS bán trú.

13.3 Chi hội khuyến học

- Hoạt động đúng điều lệ, kịp thời giúp đỡ những giáo viên, HS khó khăn; khen thưởng động viên những giáo viên, HS đạt thành tích xuất sắc. Hội họp định kỳ để xét chọn những trường hợp khó khăn cần trợ giúp, những thành tích xuất sắc cần được khen thưởng qua mỗi giai đoạn của năm học.

- Thực hiện hồ sơ, chứng từ thu chi hợp lệ, đúng quy định tài chính.

VI. Tổ chức thực hiện

1. Hiệu trưởng

- Chịu trách nhiệm quản lý, điều hành các hoạt động và chất lượng giáo dục của nhà trường. Xây dựng chiến lược và kế hoạch phát triển nhà trường; lập kế hoạch và tổ chức thực hiện kế hoạch dạy học, giáo dục; báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện trước Hội đồng trường và các cấp có thẩm quyền.

- Thành lập các tổ chuyên môn, tổ văn phòng và các hội đồng thi đua khen thưởng; hội đồng kỷ luật, hội đồng tư vấn trong nhà trường; bổ nhiệm tổ trưởng, tổ phó; cử giáo viên làm Tổng phụ trách Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh.

- Xây dựng kế hoạch phát triển năng lực nghề nghiệp cho giáo viên, nhân viên; động viên và tạo điều kiện cho giáo viên và nhân viên tham gia các hoạt động đổi mới giáo dục; thực hiện đánh giá, xếp loại giáo viên, nhân viên theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo; thực hiện các bước giới thiệu nhân sự quy hoạch cán bộ quản lý.

- Quản lý, tiếp nhận HS, cho phép HS chuyển trường; quyết định kỷ luật, khen thưởng HS; phê duyệt kết quả đánh giá HS, danh sách HS lên lớp, lưu ban; tổ chức kiểm tra công nhận việc hoàn thành chương trình tiểu học cho HS.

- Tổ chức triển khai thực hiện CTGDPT cấp tiểu học theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo; sách giáo khoa, nội dung giáo dục của địa phương theo quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

- Tổ chức thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; thực hiện xã hội hoá giáo dục, phối hợp tổ chức, huy động các lực lượng xã hội cùng tham gia hoạt động giáo dục, phát huy vai trò của nhà trường đối với cộng đồng xã hội.

- Xây dựng môi trường học đường an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường theo quy định của pháp luật. Quản lý phòng cháy chữa cháy, khuyến học, 3 công khai, pháp luật, pháp chế; phụ trách đoàn thể: đoàn, đội.

- Tham gia giảng dạy theo đúng quy định của Thông tư số 16/2017/TT-BGD&ĐT quy định về định mức giảng dạy đối với CBQL.

- Trực tiếp quản lý: tài chính, nhân sự, chế độ chính sách, BHYT, BHXH.

- Chỉ đạo các đoàn thể, tổ chuyên môn lập kế hoạch hoạt động chi tiết, cụ thể cho năm học, tháng, tuần theo quy định. Giám sát việc triển khai thực hiện kế hoạch của các tổ chuyên môn, đoàn thể trong nhà trường theo kế hoạch, kịp thời điều chỉnh, tư vấn để bám sát và thực hiện tốt các nội dung, tiêu chí đã xây dựng trong Kế hoạch giáo dục năm học.

2. Phó Hiệu trưởng

- Chịu trách nhiệm điều hành công việc do Hiệu trưởng phân công; điều hành hoạt động của nhà trường khi được Hiệu trưởng ủy quyền. Tham gia sinh hoạt cùng tổ chuyên môn; Thực hiện đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn, nâng cao chất lượng đội ngũ, kiểm tra, giám sát các hoạt động chuyên môn, tăng cường các giải pháp để nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, phát triển HS năng khiếu.

- Xây dựng chuyên đề nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, tư vấn chuyên môn cho nhà trường, xây dựng kế hoạch bồi dưỡng đội ngũ, kiểm tra chuyên môn.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp; kế hoạch bồi dưỡng HS có năng khiếu, phụ đạo HS chưa đạt yêu cầu môn học và các hoạt động khác có liên quan đến giáo dục.

- Chỉ đạo các tổ chuyên môn hoạt động theo đúng Điều lệ trường tiểu học; tổ chức kiểm tra các hoạt động liên quan đến chuyên môn. Hàng tháng họp thống nhất các nội dung chuyên môn với các tổ. Duyệt các hoạt động tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp, các cuộc hội thảo, chuyên đề cấp trường, cấp tổ, tổ chức trong năm học. Kịp thời phản ánh với Hiệu trưởng những vấn đề phát sinh để điều chỉnh, bổ sung kế hoạch cho phù hợp và hiệu quả.

- Tham gia giảng dạy theo đúng quy định của Thông tư số 16/2017/TT-BGD&ĐT quy định về định mức giảng dạy đối với CBQL.

- Quản lý, sắp xếp thời khoá biểu, phòng học; công thông tin điện tử Temis, EQMS; học vụ - công văn đi - đến, báo cáo; quản lý hoạt động thư viện, thiết bị và làm đồ dùng dạy học, quản lý thi đua HS, giáo dục môi trường, an toàn giao thông, quyền trẻ em; giải Lê Quý Đôn trên báo Nhi Đồng.

- Quản lý công tác bán trú, kế hoạch tổ chức chuyên đề, kế hoạch tổ chức hoạt động giáo dục trong và ngoài giờ chính khóa, kế hoạch tổ chức dạy học 2 buổi/ngày; chỉ đạo, bồi dưỡng giáo viên, HS tham gia các hội thi; quản lý hoạt động thiết bị; chữ thập đỏ, y tế, vệ sinh an toàn thực phẩm, an toàn trường học; lên kế hoạch sinh hoạt dưới cờ hàng tuần.

3. Tổ trưởng chuyên môn

- Căn cứ vào kế hoạch giáo dục của nhà trường, xây dựng và giải trình kế hoạch dạy học các môn học theo yêu cầu của chương trình giáo dục của tổ theo tuần, tháng, học kỳ và năm học.

- Thực hiện kế hoạch hoạt động chuyên môn của trường, của tổ chủ động và linh hoạt.

- Tổ chức cho giáo viên thực hiện lựa chọn sách giáo khoa theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Ủy ban nhân dân TP.HCM.

- Tham gia đánh giá, xếp loại giáo viên theo quy định Chuẩn nghề nghiệp giáo viên phổ thông; tham gia đánh giá hiệu trưởng, phó hiệu trưởng theo Chuẩn hiệu trưởng.

4. Giáo viên

- Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học và kế hoạch giáo dục của nhà trường. Chủ động thực hiện và chịu trách nhiệm về kế hoạch dạy học; tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ chuyên môn (nội dung, phương pháp giáo dục, kiểm tra đánh giá HS) và chất lượng, hiệu quả giáo dục từng HS của lớp mình phụ trách, bảo đảm quy định của chương trình giáo dục, phù hợp với đối tượng HS và điều kiện cụ thể của nhà trường.

- Tham gia xây dựng kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn và nhà trường; thường xuyên cập nhật những chỉ đạo của ngành; chuẩn bị, tổ chức dạy học và đánh giá HS theo quy định; thực hiện các hoạt động chuyên môn khác.

- Xây dựng mối quan hệ thân thiện, dân chủ giữa giáo viên với HS, với CMHS và cộng đồng; giúp HS chủ động, sáng tạo, tự tin, tự chủ trong học tập và rèn luyện.

- Giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín của nhà giáo; ứng xử văn hóa, đoàn kết, giúp đỡ đồng nghiệp; gương mẫu trước HS; thương yêu, đối xử công bằng và tôn trọng HS; bảo vệ các quyền và lợi ích hợp pháp của HS.

- Thực hiện tự đánh giá theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên; tự học, tự bồi dưỡng nâng cao năng lực nghề nghiệp; thực hiện nhiệm vụ bồi dưỡng thường xuyên giáo viên theo quy định; trao đổi chia sẻ chuyên môn cùng đồng nghiệp

trong và ngoài nhà trường thông qua các đợt sinh hoạt chuyên môn, tập huấn.

- Ứng dụng CNTT trong giảng dạy, học tập và sinh hoạt chuyên môn; sáng tạo, linh hoạt trong việc tự làm đồ dùng dạy học. Tham gia lựa chọn sách giáo khoa theo quy định; đề nghị nhà trường trang bị các xuất bản phẩm tham khảo, thiết bị dạy học theo quy định, phù hợp để sử dụng trong quá trình dạy học.

- Chủ động nắm bắt thông tin từng HS của lớp được phân công làm công tác chủ nhiệm; xây dựng các hoạt động giáo dục của lớp thể hiện rõ mục tiêu, nội dung, phương pháp giáo dục đảm bảo tính khả thi, phù hợp với đặc điểm HS, với hoàn cảnh và điều kiện thực tế nhằm thúc đẩy sự tiến bộ của cả lớp và của từng HS.

- Phối hợp chặt chẽ với cha mẹ HS hoặc người giám hộ, giáo viên, tổng phụ trách Đội, các tổ chức xã hội có liên quan để tổ chức các hoạt động giáo dục và hỗ trợ, giám sát việc học tập, rèn luyện của HS lớp mình chủ nhiệm; tổng hợp nhận xét, đánh giá HS cuối kỳ và cuối năm học; hướng dẫn HS bình bầu và đề nghị khen thưởng; hoàn chỉnh việc ghi học bạ cho HS.

- Báo cáo thường kì hoặc đột xuất về tình hình của lớp với hiệu trưởng để có chỉ đạo thực hiện kịp thời.

5. Tổng phụ trách Đội

- Giáo viên kiêm nhiệm Tổng phụ trách Đội chịu trách nhiệm về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh và Sao Nhi đồng Hồ Chí Minh. Tổ chức, quản lý mọi hoạt động của Đội Thiếu niên Tiền phong, các phong trào và giáo dục ngoài giờ lên lớp.

- Phối hợp với GVCN lớp, tổ chuyên môn, huấn luyện đội nghi thức, cán bộ lớp và tổ chức các hoạt động phong trào.

- Lập kế hoạch công tác Đội Thiếu niên Tiền phong trong năm học, từng học kỳ, từng tháng, từng tuần. Chỉ đạo tiến hành các đại hội: Chi đội, Liên đội, Liên hoan Cháu ngoan Bác Hồ.

- Chủ trì các hội nghị chuyên đề về Đội, các buổi chào cờ đầu tuần.

- Tổ chức, chỉ đạo lễ phát động chủ đề giáo dục trong năm học, chủ điểm tháng. Tổ chức chỉ đạo dạy các bài hát, bài dân vũ qui định trong năm học cho HS toàn trường.

6. Giáo viên phụ trách môn học

Triển khai, thực hiện giảng dạy môn học theo chỉ đạo của Hiệu trưởng.

Xây dựng kế hoạch cá nhân, phối hợp với GVCN, tổng phụ trách đội tổ chức, triển khai các hoạt động tập thể, hoạt động ngoại khóa...

Thực hiện và chấp hành nghiêm túc quy chế chuyên môn; đổi mới phương pháp dạy học.

Phối kết hợp chặt chẽ với GVCN trong công tác quản lý, giáo dục học sinh.

7. Nhân viên

Xây dựng và thực hiện kế hoạch hoạt động cá nhân theo tuần, tháng, năm học nhằm phục vụ cho việc thực hiện chương trình, kế hoạch dạy học và hoạt động giáo dục của nhà trường.

Chấp hành tốt mọi nội quy, quy định của nhà trường, luôn tu dưỡng rèn luyện đạo đức nghề nghiệp. Tích cực, tự giác, không ngừng học hỏi, tìm tòi, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, chủ động, sáng tạo trong thực hiện các nhiệm vụ được phân công.

Kịp thời báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ, tích cực tham mưu với hiệu trưởng về các mặt công tác thuộc lĩnh vực chuyên môn mình phụ trách đề xuất các giải pháp khắc phục khó khăn, vướng mắc để đạt hiệu quả công việc cao hơn.

Thực hiện các nhiệm vụ khác khi Hiệu trưởng phân công.

VII. Đăng ký danh hiệu thi đua năm học 2023 – 2024:

- Chi bộ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ
- Tập thể lao động xuất sắc
- Chi đoàn Xuất sắc
- Liên đội xuất sắc

Với phương châm hành động “Chất lượng giáo dục là danh dự của nhà trường” và tinh thần *chủ động, linh hoạt, sáng tạo, đoàn kết, trách nhiệm* đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên, nhân viên trường sẽ không ngừng tu dưỡng, rèn luyện về bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống, lương tâm, tay nghề, góp phần xây dựng trường học hiệu quả và thực hiện thắng lợi nhiệm vụ năm học 2023 – 2024.

Trên đây là Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2023-2024 của Trường Tiểu học Yên Thế. Đề nghị các bộ phận, các tổ chuyên môn căn cứ vào nội dung kế hoạch nêu trên, cụ thể hóa trong kế hoạch thực hiện nhiệm vụ chuyên môn năm học của tổ, bộ phận với các biện pháp khả thi và tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả góp phần hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học 2023-2024 của đơn vị./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT;
- CBQL;
- Các tổ trưởng chuyên môn;
- Toàn thể hội đồng sư phạm;
- Lưu VT.



HIỆU TRƯỞNG

Lê Hoàng Anh